

Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua

Nguyễn Thế Anh¹

¹ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.
Email: theanh.3c@gmail.com

Nhận ngày 29 tháng 6 năm 2020. Chấp nhận đăng ngày 26 tháng 7 năm 2020.

Tóm tắt: Tiếp thu những giá trị của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, đồng thời gắn với thực tiễn phong trào cách mạng ở Việt Nam, quan điểm về thi đua trong hệ thống tư tưởng của Hồ Chí Minh đã có những sự sáng tạo độc đáo. Cho đến nay, tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua vẫn mang lại những giá trị sâu sắc, đóng góp quan trọng vào việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật thi đua, khen thưởng cũng như thực hiện pháp luật thi đua, khen thưởng trong cuộc sống, đóng góp nhiều vào thành công chung của đất nước.

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác - Lê-nin, thi đua, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Phân loại ngành: Luật học

Abstract: Absorbing the values of Marxism-Leninism, at the same time associated with the practice of the revolutionary movement in Vietnam, the view on emulation in the system of Ho Chi Minh Thought bears unique creative points. At present, Ho Chi Minh Thought on emulation has brought profound values, making important contributions to the development and completion of the legal system on emulation and commendation, and the implementation of the legislation on emulation and commendation in life, greatly contributing to the overall success of the country.

Keywords: Marxism - Leninism, view, emulation, Ho Chi Minh Thought.

Subject classification: Jurisprudence

1. Mở đầu

Khi bàn về thi đua dưới góc độ khoa học, không thể bỏ qua hệ thống quan điểm của

chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Thi đua là hoạt động có tổ chức của con người, vì vậy, để nghiên cứu về thi đua, cần lấy xuất phát điểm là con người làm

chủ thể. Dù tiếp thu nhiều quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lê-nin về công tác thi đua, tuy nhiên, tìm hiểu hệ thống tư tưởng thi đua của Chủ tịch Hồ Chí Minh cho ta thấy, có những nét đặc sắc, sáng tạo, độc đáo, giàu tính khoa học và thực tiễn ứng dụng. Điều này được minh chứng rõ ràng bởi sự thắng lợi của cách mạng Việt Nam qua các thời kỳ lịch sử và cả những thành tựu đạt được hiện nay. Dựa trên chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, bài viết này khái quát một số đặc tính của thi đua gồm: bản tính tự nhiên của con người, tính tất yếu, tính toàn diện, tính tự giác và tự thi đua.

2. Thi đua là bản tính tự nhiên của con người

Thi đua xét theo nghĩa ham muốn chinh phục, khát vọng chiến thắng, là bản tính vốn có, tự nhiên của con người. Dù bất kỳ ai được sinh ra trong hoàn cảnh, điều kiện nào cũng đã có trong mình tính thi đua. Khi còn bé, trẻ con thi nhau khóc để thu hút sự quan tâm của bố mẹ; khi đi học, học sinh thi nhau trong học tập, vui chơi để được thầy cô, bố mẹ, bạn bè khen ngợi; khi lao động, con người thi đua làm thật nhanh, thật nhiều, thật sáng tạo để được khẳng định mình... Và ở trong bất kỳ hoạt động gì, hành vi của con người cũng mang tính thi đua, dù là trong học tập, trong vui chơi, trong lao động, trong chiến đấu...

Các yếu tố mầm mống thi đua của con người do bị quy định bởi các điều kiện kinh tế - xã hội, chính trị, tư tưởng khác nhau mà phát triển theo các khuynh hướng khác nhau. Trong môi trường độc đoán, phản dân chủ, tồn tại tình trạng người bóc lột người,

chúng phát triển thành sự cạnh tranh để sinh tồn; còn trong môi trường dân chủ, không có sự bóc lột, chúng phát triển thành sự thi đua vì mục tiêu chung cao cả. Theo sách *Từ điển chủ nghĩa cộng sản khoa học*, A.M. Ru-mi-an-txép viết: “Dưới hình thức này hay hình thức khác, thi đua là yếu tố vốn có của bất kỳ một hoạt động chung nào của con người... Dưới chủ nghĩa tư bản, thi đua biểu hiện thành cạnh tranh trong cuộc chạy đua tìm kiếm lợi nhuận nhiều hơn” [7, tr.323]. Vì muốn có được kết quả tốt trong hoạt động của mình, muốn có sự công nhận của xã hội, mỗi cá nhân sẽ tìm mọi cách thức để hoàn thiện chính mình, hoàn thành trách nhiệm của mình, luôn khám phá và sáng tạo.

Khi nói về thi đua, C. Mác, Ph. Ăng-ghen, V.I. Lê-nin đều cho rằng: "Sự cạnh tranh giữa các cá nhân riêng lẻ với nhau, sự tranh đua giữa tư bản với tư bản, giữa lao động với lao động... được quy tụ thành sự thi đua dựa trên bản tính con người" [3, t.1, tr.773]. C. Mác là người đã phát hiện ra đặc điểm tâm lý thi đua của con người là một hiện tượng xã hội; thi đua nảy sinh cùng quá trình tổ chức và phân công lao động xã hội. C. Mác viết; "... ngay sự tiếp xúc xã hội cũng đã đẻ ra thi đua, cũng kích thích nguyên khí (animal spirit) làm tăng năng suất cá nhân của từng người riêng rẽ... Đó là vì con người ta, do bản tính, nếu không phải là động vật chính trị như Arixtôt nói, thì dầu sao cũng là một động vật xã hội" [2, t.23, tr.474]. Trong một số tác phẩm của mình, V.I. Lê-nin đều đề cập và nhấn mạnh đến thi đua, coi thi đua là một tất yếu và là một nguồn tiềm năng to lớn của chủ nghĩa xã hội. V.I. Lê-nin nói rằng: “Chủ nghĩa xã hội không những không dập tắt thi đua, mà

trái lại, lần đầu tiên, đã tạo ra khả năng áp dụng thi đua một cách thật sự rộng rãi, với một quy mô thật sự to lớn... Nhiệm vụ của chúng ta khi chính phủ xã hội chủ nghĩa đang cầm quyền, là phải tổ chức thi đua” [1, t.35, tr.234-235].

Như vậy cả C. Mác, Ph. Ăng-ghe-n và V.I. Lê-nin đều khẳng định thi đua là một tất yếu khách quan, được nảy sinh từ chính cuộc sống của con người. Con người sống trong xã hội luôn có quan hệ tiếp xúc với nhau, do đó tất yếu nảy sinh thi đua.

Hồ Chí Minh là người suốt đời đi tìm hạnh phúc cho con người. Mọi người dân Việt Nam đều cảm thấy xúc động khi nhắc lại lời của Người: “Tôi chỉ có một ham muốn, ham muốn tột bậc là mọi người ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành” [4, t.4, tr.161-162]. Hồ Chí Minh là người hiểu thấu thiên tính, tâm lý, nguyện vọng của con người trong cuộc sống.

Nhận thức điều thi đua là bản tính của con người, áp dụng đặc tính này để tổ chức, phát động các phong trào thi đua để đạt được hiệu quả cao nhất, ngày 1/5/1948, Hồ Chí Minh ra *Lời kêu gọi thi đua yêu nước*. Người viết “Nước ta kinh tế lạc hậu, nhưng lòng yêu nước và chí quật cường chẳng kém ai. Nay muốn tự cấp, tự túc, đi kịp người ta, thì chúng ta phải đi mau. Vì vậy... phải ra sức tham gia cuộc Thi đua yêu nước” [5, t.5, tr.513]. Người căn dặn: “Bồn phận của người dân Việt Nam, bất kỳ sĩ, nông, công, thương, binh; bất kỳ làm việc gì, đều cần phải thi đua nhau”. Lời kêu gọi thi đua của Hồ Chí Minh xuất phát từ lợi ích của Nhân dân, đem lại ấm no, hạnh phúc và độc lập, tự do cho Nhân dân. Đó là niềm khát vọng lớn nhất của người dân Việt Nam. Chính vì vậy, phong trào đã được sự

hưởng ứng của đông đảo các tầng lớp nhân dân, tạo thành khí thế sôi nổi, lan rộng khắp cả nước.

Bản chất của con người luôn luôn vươn tới cái tốt, cái đẹp. Con người không bao giờ cam chịu, bằng lòng với những gì mình có, mình đã đạt được. Đối với con người thì cuộc sống và nhu cầu hôm nay phải tốt đẹp hơn ngày hôm qua, do đó, con người luôn tìm cách thực hiện được mong muốn đó. Hoạt động phấn đấu vươn lên để có cuộc sống tốt đẹp hơn cái đã có bắt nguồn từ chính bản chất của con người, chính là hoạt động thi đua. Đó là một việc tự nhiên diễn ra hằng ngày trong đời sống mỗi con người, của cả cộng đồng xã hội.

3. Thi đua là tất yếu trong quá trình hợp tác sản xuất lao động

C. Mác, Ph. Ăng-ghe-n nhận định, thi đua nảy nở trong quá trình hợp tác lao động, trong hoạt động chung của con người, làm tăng thêm nghị lực riêng của từng cá nhân và cả cộng đồng, góp phần thúc đẩy xã hội phát triển. Khi nghiên cứu về bản chất của thi đua, C. Mác, Ph. Ăng-ghe-n đã nhận xét: “Chưa nói đến một sức mới, xuất hiện khi nhiều sức hợp nhất lại thành một sức chung, trong phần lớn các công việc sản xuất, ngay sự tiếp xúc xã hội cũng đã đẻ ra thi đua, cũng kích thích nguyên khí (animal spirit) làm tăng năng suất cá nhân của từng người riêng rẽ...” [2, t.23, tr.300].

Như vậy, theo lý luận của C. Mác, Ph. Ăng-ghe-n, thi đua là một hiện tượng khách quan, là quy luật phát triển tất yếu trong quá trình hợp tác lao động của con người. Ở đâu có lao động hợp tác thì ở đó nảy sinh ra thi đua.

Khi nói đến thi đua xã hội chủ nghĩa (XHCN), V.I. Lê-nin nhận định rằng đây là một hình thức hợp tác giữa người với người, góp phần phát triển năng lực của con người, phát triển tính chủ động sáng tạo của nhân dân lao động và của chế độ dân chủ trong xã hội mới. Thi đua XHCN ra đời trên cơ sở lao động tập thể, trên cơ sở những quan hệ tương trợ và hợp tác, đoàn kết theo tinh thần đồng chí, nhằm giúp đỡ những người lạc hậu dần dần tiến lên ngang những người tiên tiến, nâng cao trình độ văn hóa và trình độ sinh hoạt tinh thần của mọi người.

Xã hội càng phát triển, nhu cầu về vật chất và tinh thần của con người cũng không ngừng thay đổi, nhưng không phải là một sự đòi hỏi cố định, thụ động, mà đòi hỏi ngày càng cao hơn, phức tạp hơn, do đó, con người cũng phải không ngừng lao động sáng tạo ra chúng với mong muốn ngày càng tốt hơn, đẹp hơn, nhiều hơn. Đó là một tất yếu khách quan.

Để sống, tồn tại và phát triển, con người phải tiến hành thi đua lao động sản xuất, điều mà Hồ Chí Minh nói là “công việc hàng ngày”, nhưng để tạo ra ngày càng nhiều của cải vật chất và tinh thần cho xã hội với số lượng, chất lượng ngày càng cao, theo bản tính của chính con người và quy luật vận động của sản xuất, lại cần phải thi đua, “mọi việc đều thi đua” [8, tr.8]. Điều này là một sự khám phá tài tình, một sự am hiểu thực tiễn sâu sắc của Hồ Chí Minh về hoạt động thi đua của con người trong cuộc sống. Đồng thời là một sự bổ sung, phát triển mới về lý luận thi đua XHCN. Trước hết, luận điểm này khẳng định nền tảng của thi đua là công việc hàng ngày, tức là một tất yếu khách quan trong quá trình lao động sản xuất. Có công việc hàng ngày tức là có

thi đua. Dù cho nội hàm của “công việc hàng ngày” trước đây - trong kháng chiến kiến quốc - hay bây giờ - xây dựng xã hội - nhưng thi đua vẫn nảy nở, trở thành một động lực của sự phát triển. Chừng nào con người còn phải tiến hành lao động sản xuất, tạo ra phương tiện để thỏa mãn nhu cầu vật chất và tinh thần cho mình và cho xã hội, thì chừng đó thi đua vẫn tồn tại.

Khi nhận thức được mối liên hệ chặt chẽ giữa thi đua với lao động, với công việc hàng ngày của mỗi người, các phong trào thi đua cần phải được phát động bao khắp các lĩnh vực trong xã hội, đến được với đông đảo mọi tầng lớp nhân dân. Các phong trào thi đua toàn quốc hiện nay ở Việt Nam đã thể hiện rõ nét điều đó. Đó là các phong trào “cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; “doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”; “cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau”; “cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở do Thủ tướng Chính phủ phát động”... Chỉ khi gắn với lao động sản xuất, gắn với công việc hàng ngày thì thi đua mới có sức sống mãnh liệt nhất.

4. Thi đua là động lực của sự phát triển toàn diện

V.I. Lê-nin coi thi đua là đòn bẩy mạnh mẽ của tiến bộ kinh tế - xã hội, là trường học giáo dục chính trị lao động và đạo đức cho nhân dân lao động. Chức năng chủ yếu của thi đua XHCN là chức năng kinh tế: nâng cao hiệu suất của sản xuất xã hội, đạt những kết quả cuối cùng cao nhất của nền kinh tế quốc dân, đạt năng suất lao động cao hơn, tổ chức lao động một cách khoa học, v.v...

Việc tổ chức thi đua XHCN có xét đến đặc điểm các loại lao động, lợi ích, nhu cầu, nguyện vọng của người lao động.

Khi nghiên cứu về vấn đề này, V.I. Lê-nin tiếp tục chỉ ra sự khác nhau về bản chất giữa cạnh tranh trong chủ nghĩa tư bản (CNTB) và thi đua trong XHCN. V.I. Lê-nin đã chỉ ra rằng, thi đua có tính tự phát trong quá trình hiệp tác lao động có “sự tiếp xúc xã hội” của con người sẽ thay đổi về chất trong chế độ XHCN. Thi đua và cạnh tranh là động lực phát triển kinh tế. Song, thi đua hơn hẳn cạnh tranh ở tính nhân đạo vì sự phát triển toàn diện của xã hội và con người.

Theo V.I. Lê-nin, mục đích của thi đua nhằm: “... tạo ra khả năng thu hút thật sự đa số nhân dân lao động vào vũ đài hoạt động, khiến họ có thể tỏ rõ bản lĩnh, dốc hết năng lực của mình, phát hiện những tài năng mà nhân dân sẵn có cả một nguồn vô tận, những tài năng mà CNTB đã dày xéo, đè nén, bóp nghẹt mất hàng nghìn, hàng triệu. Nhiệm vụ của chúng ta hiện nay, khi chính phủ XHCN cầm quyền là phải tổ chức thi đua” [1, t.35, tr.187-188]. Xuất phát từ tình hình thực tiễn của nước Nga, V.I. Lê-nin đã nhấn mạnh: “Tổ chức thi đua có nghĩa là có thể tìm ra con đường ngắn nhất, tiết kiệm nhất để cải tổ chế độ kinh tế của nước Nga” [1, t.35, tr.187].

Nếu vậy, mục đích của thi đua nhằm biến tiềm năng sáng tạo và tinh thần yêu nước của nhân dân thành động lực cách mạng, tức là làm cho ý thức trở thành lực lượng vật chất khi thâm nhập vào quần chúng.

Nhìn lại lịch sử, cần khẳng định mặt tích cực của các phong trào thi đua XHCN mà mô hình của Liên Xô trước đây được xem là một thí dụ điển hình trong việc tổ chức các phong trào thi đua khen thưởng. Thi

đua XHCN đã thực sự là một động lực thúc đẩy Liên Xô phát triển thành một siêu cường trên thế giới.

Theo Hồ Chí Minh, thi đua là công việc của mọi người, mọi ngành, mọi cấp, không phân biệt già trẻ, gái trai, ngành nghề... hễ là người Việt Nam đều có thể và cần phải thi đua yêu nước. Quan điểm này của Hồ Chí Minh được thể hiện ở nhiều bài nói và viết của Người. Chủ trương thi đua toàn dân, thi đua toàn diện đã động viên thu hút hàng triệu người và mọi ngành, nghề trong cả nước hăng hái thi đua, kích thích, gây khí thế mạnh mẽ, tạo nên sức mạnh tổng hợp to lớn, làm cho hiệu quả thi đua nhiều về số lượng và cao về chất lượng. Những thắng lợi trong phong trào thi đua diệt giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm mà Hồ Chí Minh đề ra đã chứng tỏ điều đó.

Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003, khung pháp lý quan trọng nhất để đưa công tác thi đua, khen thưởng vào cuộc sống, cũng đã quy định rõ mục tiêu của thi đua là: “Nhằm tạo động lực động viên, lôi cuốn, khuyến khích mọi cá nhân, tập thể phát huy truyền thống yêu nước, năng động, sáng tạo vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”. [9]

Hiện nay, với sự phát triển nhanh chóng của khoa học, công nghệ mới, thi đua XHCN không tách rời các nhiệm vụ khác, mà thi đua hòa vào trong tất cả các lĩnh vực (giáo dục, kinh tế, y tế, quốc phòng, an ninh, xã hội, môi trường...), theo đúng tinh thần “nhà nhà thi đua, ngành ngành thi đua”. Các phong trào thi đua yêu nước được phát động không chỉ lan rộng trong các khối cơ quan đơn vị, doanh nghiệp nhà nước mà còn ở trong khối doanh nghiệp

tư nhân, trong các thành phần kinh tế khác với nhiều hình thức khác nhau.

Chính từ các phong trào này, nhiều điển hình tiên tiến mới đã xuất hiện và được tặng thưởng những phần thưởng cao quý. Điển hình trong phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, các mô hình, điển hình tập thể, cá nhân tích cực lao động sản xuất, vận động gia đình và người thân hiến đất, góp công sức tham gia kiến tạo nông thôn. Nhân dân xã Thanh Tân, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tích cực tham gia hiến đất mở đường để xây dựng “Đường đẹp, ngõ đẹp”; xã Quảng Lập, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng với mô hình “Vùng chuyên canh nông sản đặc trưng”; mô hình “Xã hội hóa nguồn lực phát triển giao thông nông thôn” ở xã Thanh Mỹ, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp; mô hình “Vận động toàn dân hiến đất gắn với dồn điền đổi thửa tạo nguồn lực xây dựng nông thôn mới” ở xã Gia Phương, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình; mô hình “Cùng nông dân ra đồng” của xã Phước Thái, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận; mô hình “Vườn mẫu”, “Khu dân cư kiểu mẫu” của Hà Tĩnh...

Đồng thời, cũng đã có nhiều cá nhân là những chiến sỹ thi đua, những tấm gương người tốt, việc tốt xuất thân thuộc các thành phần kinh tế, trong các tầng lớp nhân dân. Điều đó chứng tỏ phong trào thi đua yêu nước đã lan khắp trong xã hội, làm cho mọi người dân Việt Nam, từ học sinh, cho đến người lao động, cán bộ, công chức, viên chức hay người già, người nghỉ hưu... ai cũng vừa là đối tượng và đồng thời là chủ thể của phong trào thi đua. Điều này là nền tảng để dẫn tới sự phát triển toàn diện của xã hội.

5. Thi đua là sự tự giác

Gắn với bản tính của con người cũng như là sự tất yếu trong quá trình lao động sản xuất, bản thân thi đua đã bao hàm sự tự giác ở trong đó. Thi đua vừa là hành động, thể hiện ở hành vi của chủ thể trong hoạt động của mình (học tập, giải trí, lao động, chiến đấu...), vừa hàm nghĩa chỉ trạng thái tích cực của hành vi đó là sự cố gắng, phấn đấu, nỗ lực. Xét theo khía cạnh đó, thi đua là sự tự giác của mỗi người.

Dù thi đua phải đặt trong hoàn cảnh, điều kiện cụ thể, nhưng quan trọng nhất, con người chỉ có thể thi đua khi đã nhận thức đầy đủ về nhu cầu, mong muốn, động cơ của mình. Không ai có thể ép người này phải thi đua hay không thi đua. Những nguyên nhân, điều kiện bên ngoài chỉ mang tới sự tác động, ảnh hưởng nhất định tới sự tự giác thi đua của mỗi người, chứ không phải là nguyên nhân tất yếu dẫn tới sự xuất hiện hoặc triệt tiêu tính thi đua được.

Thi đua mang tính cá nhân, có nghĩa là gắn với từng chủ thể riêng biệt. Chủ thể ở đây có thể là người cụ thể hoặc là tập thể, tổ chức. Không có thi đua chung chung ở tất cả mọi đối tượng. Sự xuất hiện sớm hoặc là muộn, nhanh hoặc là chậm, ở thời điểm này hay thời điểm khác... là của riêng từng chủ thể. Từng chủ thể, với cá tính, đặc điểm riêng của mình, kết hợp với những điều kiện bên ngoài mà tính thi đua thể hiện ra là khác nhau. Dù trong cùng một điều kiện, hoàn cảnh, nhưng mỗi cá nhân thi đua khác nhau, dẫn tới các kết quả khác nhau. Sự khác nhau ở đây, ngoài việc do những đặc điểm bề ngoài (giới tính, độ tuổi, dân tộc, trình độ...) còn phụ thuộc vào sự tự giác của mỗi người.

Hồ Chí Minh cũng đã nhắc nhở: “Nơi thì các ban vận động thi đua chỉ biết làm theo chỉ thị cấp trên. Trung ương gửi chỉ thị thế nào, khu cứ nguyên văn gửi xuống, tỉnh cứ nguyên văn gửi xuống huyện, huyện cứ như thế gửi xuống xã. Chứ không biết điều tra kỹ lưỡng, áp dụng thiết thực” [5, t.6, tr.170]. Do đó, việc phát động phong trào thi đua cần phải khơi gợi được tính tự giác của mỗi cá nhân. Muốn vậy, cần phải xác định được rõ mục tiêu, nhiệm vụ của từng giai đoạn, gắn với nhu cầu, nguyện vọng của từng đối tượng. Nội dung thi đua phải cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương.

Nhận thức được vấn đề này, điểm a, khoản 1 Điều 6 của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003 đã quy định: “Nguyên tắc thi đua gồm: tự nguyện, tự giác, công khai” [9]. Tự giác trở thành nguyên tắc quan trọng và đến nay, sau 3 lần sửa đổi, bổ sung luật vẫn giữ nguyên.

6. Tự thi đua

Bản chất tốt đẹp nhất của con người là ý chí không ngừng vươn lên cái tốt đẹp bằng trí tuệ và bằng hoạt động lao động sáng tạo của mình. Nếu thi đua gắn liền với tập thể, tập thể là môi trường nảy sinh ra thi đua, vậy liệu có tự thi đua được không? Câu trả lời là có. Như phân tích trên, thi đua là bản tính tự nhiên của con người, có nghĩa ai sinh ra cũng đã có mầm mống thi đua rồi. Tập thể chỉ là môi trường để thi đua thể hiện ra một cách tốt nhất. Nhưng khi tách khỏi tập thể, con người vẫn có tính thi đua, đó chính là tự thi đua. Tự thi đua có đối tượng là chính mình, là kết quả của mình đã

đạt được, cái mình đã tạo ra. Lấy cái mà mình đã đạt được của ngày hôm qua là tiền đề, bậc thang để tiến tới cái tốt hơn của ngày hôm nay, đó chính là tự thi đua. Theo khía cạnh khác, tự thi đua cũng gần giống với phương châm sống không tự hài lòng, không chủ quan tự mãn với những gì mình đã có. Dù đó là cái vật chất hay cái tinh thần. Tự hài lòng chỉ có thể làm giam hãm sức sáng tạo, sự chủ động của con người mà thôi.

Mặt khác, trong cuộc sống, trong công việc hàng ngày, con người không chỉ đơn thuần có yêu cầu tạo ra cái mới tốt đẹp hơn trước, mà còn có yêu cầu chống lại cái sai, cái xấu, cái lạc hậu làm cho con người, xã hội thụt lùi. Trong đời sống hằng ngày, những việc tốt, xấu, đúng sai... luôn đan xen nhau, vì vậy, con người cũng phải luôn tự thi đua phấn đấu chống lại mọi thói hư tật xấu, đấu tranh trong chính mình.

Ngay cả trong môi trường tập thể, mức độ kết quả đạt được cũng gắn với tính tự thi đua của mỗi người. Bên cạnh thi đua với người khác, với tập thể khác thì thi đua với chính mình sẽ là động lực mạnh mẽ nhất để đạt được kết quả cao nhất.

Trong tác phẩm *Sửa đổi lề lối làm việc*, tuy không nói trực tiếp đến tự thi đua, nhưng Hồ Chí Minh đã nhiều lần đề cập tới vấn đề này ở những khía cạnh khác nhau. Người nói: “Nếu mỗi cán bộ, mỗi đảng viên làm việc đúng hơn, khéo hơn thì thành tích của Đảng còn to tát hơn nữa... Vì vậy, ngay từ bây giờ, các cơ quan, các cán bộ, các đảng viên, mỗi người mỗi ngày phải thiết thực tự kiểm điểm và kiểm điểm đồng chí mình”. “Đá đi lâu cũng mòn. Sắt mài lâu cũng sắc. Ta cố gắng sửa chữa thì khuyết điểm ngày càng bớt, ưu điểm ngày càng thêm.

Đảng viên và cán bộ ngày càng trở nên người chân chính cách mạng. Đảng ngày càng phát triển”. Hồ Chí Minh còn dặn: “Bất kỳ hoàn cảnh nào, đảng viên và cán bộ cần phải luôn luôn ra sức phấn đấu, ra sức làm việc, cố gắng học tập để nâng cao trình độ văn hóa, trí thức và chính trị của mình” [6, tr.65].

Thi đua gắn với môi trường, gắn với tập thể, nhưng để hoàn thiện, phát triển nhân cách của cá nhân cũng như hoàn thiện được mục tiêu, kế hoạch đề ra, mỗi cá nhân phải tự nhận thức được về việc tự thi đua với chính bản thân mình. Lấy bản thân làm động lực và cũng là mục tiêu của của sự tự thi đua đó.

7. Kết luận

Công tác thi đua tới nay thực sự trở thành một đối tượng nghiên cứu của nhiều môn khoa học, có thể kể đến xã hội học, tâm lý học, lãnh đạo học, luật học... Trong thực tiễn hoạt động tổ chức của các cơ quan, đơn vị, địa phương, thậm chí đối với những tập thể nhỏ như: gia đình, lớp học, nếu nhận thức đúng và đầy đủ thì thi đua thực sự trở thành một công cụ quản lý hiệu quả trong việc phát triển, khơi gợi sự nỗ lực, phấn đấu của từng cá nhân, từng thành viên trong tập thể. Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin và đặc biệt là tư tưởng Hồ Chí Minh cho thấy nội dung, đặc điểm của công tác thi đua rất đa dạng và sâu rộng. Lý luận về thi đua, khen thưởng cũng là một trong những nội dung tạo nên nét độc đáo trong hệ thống tư tưởng của Hồ Chí Minh, và thực sự trở thành cơ sở quan trọng hình thành nên hệ thống pháp luật thi đua, khen thưởng ở Việt Nam. Hiện nay, đứng trước yêu cầu sửa đổi, hoàn thiện pháp luật thi đua, khen

thưởng, cần phải đảm bảo sự khách quan, tính chính xác trong đánh giá hiệu quả thực hiện pháp luật thi đua, khen thưởng trong thực tiễn cuộc sống. Tuy nhiên, điều quan trọng hơn nữa đó là phải nghiên cứu và làm rõ hơn nữa các cơ sở lý luận về công tác thi đua, khen thưởng mà trong đó, chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh giữ vai trò nền tảng.

Tài liệu tham khảo

- [1] V.I. Lê-nin (1976), *Toàn tập*, t.35, Nxb Tiến bộ, Mátxcova.
- [2] C.Mác - Ph.Ăng-ghen (1993), *Toàn tập*, t.23, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [3] C.Mác - Ph.Ăng-ghen (2000), *Toàn tập*, t.1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [4] Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, t.4, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [5] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.5, 6, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [6] Hồ Chí Minh (2015), *Sửa đổi lề lối làm việc*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [7] A.M. Ru-mi-an-txép (1986), *Từ điển Chủ nghĩa khoa học xã hội*, Nxb Sự thật, Hà Nội.
- [8] Lê Quang Thiệu (1995), *Chủ tịch Hồ Chí Minh với phong trào thi đua yêu nước*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [9] Quốc hội (2003), *Luật Thi đua, Khen thưởng*, http://vanban.chinhphu.vn/portal/page/portal/canhphu/hethongvanban?class_id=1&_page=1&mode=detail&document_id=80079, truy cập ngày 20/6/2020.